

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3/2020 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	7.730	3.180	41,1	164
1.1	Lệ phí	450	267	59,3	243
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	450	267	59,3	243
1.2	Phí	7.280	2.913	167,4	159
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	4.650	2.047	44,0	210
	Phí giao dịch bảo đảm	2.575	842	32,7	101
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	25,000	16	64,0	80
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	30,00	8	26,7	160
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	6.532	2.045	31,3	204
1	Chi sự nghiệp kinh tế	6.532	2.045	31,3	204
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.532	2.045	31,3	204
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1.198,000	567	99,4	60,1
1	Lệ phí	450	267	59,3	242,7
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	450	267	59,3	242,7

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2	Phí	748,000	300	40,1	36,0
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	465	205	44,1	42,0
	Phí giao dịch bảo đảm	258	84	32,6	25,3
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	10,0000	8	80,0	80,0
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	15,000	3	20,0	150,0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.708,000	356,000	9,6	3,4
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.708,000	356,000	9,6	3,4
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.1					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.2					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	3.708,000	356	9,6	28,6
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.708,000	356	9,6	28,6
	Kinh phí thực hiện không tự chủ	3.708	356	9,6	28,6
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Bình Định, Ngày 07 tháng 10 năm 2020

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng Hà

